PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 10 Break time activities · Lesson 2–3 (tr. 70–73)

Tuần 17



Họ và tên: ..... Lớp: .....

✏️ Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

foot□all table te□nis word pu□zles ch□t

vo□leyball bad□inton bask□tball fri□nds

☑️ Bài 2: Circle the correct answer

1. What do you ... at break time? (A) do (B) is (C) are
2. What do you do at break time? – I ... football. (A) do (B) play (C) chat
3. I ... word puzzles. (A) go (B) do (C) chat
4. I chat ... my friends. (A) for (B) and (C) with

🧩 Bài 3: Put the words in order

1. at | do | What | time? | you | break | do

.....

2. puzzles. | do | I | word

.....

3. with | chat | I | friends. | my

.....

✏️ Bài 4: Phonics: điền f hoặc v

f v

□ootball □olleyball □ive se□en

⚽ Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

At break time

Hi! I'm Lộc. At break time, I play football with my friends. I like football! Hằng: I'm Hằng. At break time, I do word puzzles. I chat with my friends, too. Tâm: I'm Tâm. I play table tennis. I don't play football.

1. Lộc chơi gì giờ ra chơi? (A) football (B) chess (C) table tennis
2. Hằng làm gì giờ ra chơi? (A) volleyball (B) word puzzles (C) chess
3. Ai chơi bóng bàn? (A) Lộc (B) Hằng (C) Tâm
4. Tâm có chơi bóng đá không? (A) Yes (B) No

🏓 Bài 6: Let's write: giờ ra chơi của em

Viết 3 câu: em làm gì giờ ra chơi.

What do you do at break time? – I play ... / I do ... / I chat with ...

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · Phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 17

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

football table te**nn**is word pu**zz**les ch**a**t vol**l**eyball bad**m**inton bask**e**tball fri**e**nds

Bài 2: Circle the correct answer

1. **A** (do) 2. **B** (play) 3. **B** (do) 4. **C** (with)

Bài 3: Put the words in order

1. **What do you do at break time?**
2. **I do word puzzles.**
3. **I chat with my friends.**

Bài 4: Phonics: điền f hoặc v

football **v**olleyball **f**ive se**v**en

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

1. **A** (football)
2. **B** (word puzzles)
3. **C** (Tâm)
4. **B** (No)

Bài 6: Let's write: giờ ra chơi của em

Mẫu: At break time, I play badminton. I do word puzzles. I chat with my friends.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án